

Biến đổi hình thái nhà ở người Khmer tại huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

Vương Quốc Trung

Trung tâm nghiên cứu Đô thị và Phát triển

TÓM TẮT

Đô thị hóa đã thay đổi về kinh tế, văn hóa xã hội trong thập kỷ qua, theo đó mọi người điều chỉnh ngôi nhà của họ cho phù hợp với nhu cầu và mong muốn của họ để phù hợp với nhu cầu phát triển của kinh tế và xã hội. Bài viết này tác giả muốn nhận diện, phân tích quá trình biến đổi hình thái nhà ở truyền thống của người Khmer và các yếu tố tác động của nó đến sự chuyển đổi và thích ứng cho phù hợp với xu thế hiện đại hóa. Bài viết còn chỉ ra sự biến đổi của ngôi nhà truyền thống không chỉ phụ thuộc vào một yếu tố duy nhất, mà còn phụ thuộc vào một số yếu tố, trong đó các yếu tố kinh tế, giao lưu văn hóa và biến đổi xã hội đóng vai trò quan trọng trong những thay đổi hình thái nhà ở truyền thống của người Khmer. Trong giai đoạn chuyển tiếp, một hình thái nhà ở mới của người Khmer đã xuất hiện, trong đó các không gian sống được phân loại theo chức năng chung của ngôi nhà và có sự hài hòa giữa nhu cầu của con người.

Từ khóa: biến đổi, hình thái nhà ở, nhà ở người Khmer, người Khmer, hình thái kiến trúc

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Huyện Tịnh Biên là một huyện thuộc tỉnh An Giang, là nơi cư trú lâu đời của cộng đồng người Kinh, Khmer, Hoa. Cộng đồng người Khmer tại huyện Tịnh Biên cư trú tập trung lại với nhau và sống xen kẽ với cộng đồng người Kinh, Hoa ở một số xã - ấp trên địa bàn tỉnh. Các nhóm cư dân của các dân tộc khác nhau đã cùng hội tụ tại An Giang, tại đây các cộng đồng đã tạo nên một không gian văn hóa đặc thù với sự đa dạng về các hình thái cư trú, văn hóa, tín ngưỡng và tôn giáo. Tuy nhiên, trong quá trình quần cư với các nhóm cộng đồng khác nhau, ảnh hưởng quá trình hội nhập quốc tế, giao lưu, tiếp biến thường xuyên với các không gian văn hóa khác và sự thay đổi văn hóa của xã hội hiện đại đã dẫn đến sự biến đổi về hình thái cư trú, biến đổi hình thái nhà ở của người Khmer ở tỉnh An Giang.

Trước đây, người Khmer tập trung cư trú trên các sườn đồi hoặc trên những giồng cao nơi ở vùng đất trũng tại tỉnh An Giang. Ngày nay, tỉnh An Giang đang trong quá trình phát triển kinh tế thúc đẩy tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại

hóa và đô thị hóa nông thôn. Bên cạnh cơ chế quản lý và vận hành xã hội hiện đại đã ảnh hưởng đến quá trình phát triển và thúc đẩy chất lượng sống của cộng đồng người Khmer ngày càng nâng cao. Từ đó, người Khmer đã thay đổi vị trí cư trú ở những nơi giồng cao hoặc dọc các dòng sông hay kênh rạch qua ở dọc hai bên trục quốc lộ. Từ những thay đổi vị trí cư trú của cộng đồng người Khmer đã dẫn đến thay đổi hình thái cư trú. Cộng đồng người Khmer từ xưa vốn cư trú trong những ngôi nhà sàn truyền thống như các dân tộc ở Đông Nam Á. Tuy nhiên, hiện nay số lượng nhà sàn truyền thống của người Khmer chỉ còn lại rất ít ở dọc biên giới Việt - Campuchia.

Nhà ở là đơn vị cơ bản của không gian sống của con người và nó phản ánh nghề nghiệp, mối quan hệ gia đình, phong cách sống và ý thức giá trị của cư dân. Bài viết này tác giả muốn nhận diện quá trình biến đổi hình thái nhà ở của người Khmer trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và sự giao thoa văn hóa. Hiện nay, có rất

Tác giả liên hệ: Vương Quốc Trung
Email: vuongquoctrungst@gmail.com

nhiều các nguồn tài liệu nghiên cứu về người Khmer, nhưng các đề tài chủ yếu tập trung nghiên cứu về các vấn đề tôn giáo, đời sống, tộc người, kiến trúc chùa Khmer, ... mà các đề tài nghiên cứu nhà ở của người Khmer vẫn còn hạn chế. Đồng thời, bài viết này giúp độc giả nhận diện sự giao thoa văn hóa và phát triển của kinh tế xã hội đã tác động đến người Khmer nhằm điều chỉnh hình thái ngôi nhà của họ cho phù hợp với nhu cầu và mong muốn của họ, dẫn đến nhà ở của người Khmer ngày càng thay đổi.

2. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu về hình thái cư trú cộng đồng người Khmer là một khía cạnh trong lĩnh vực nghiên cứu đô thị. Qua quá trình tìm hiểu các tài liệu, tác giả tổng hợp được một số công trình nghiên cứu đi trước có liên quan đến đề tài hoặc là nền tảng cho việc nghiên cứu đề tài. Việc phân chia này áp dụng cho cả những nghiên cứu trong và ngoài nước. Phần tổng quan này đóng một vai trò quan trọng trong việc phát hiện những vấn đề mới của bài viết, đồng thời sử dụng chúng như là những kiến thức cơ sở cho những luận điểm được nêu ra trong bài viết.

Rapoport cho rằng có một mối quan hệ biến đổi giữa các yếu tố tự nhiên, văn hóa xã hội và truyền thống cấu trúc nhà ở [1]. Các yếu tố có ảnh hưởng đến cấu trúc của một ngôi nhà có thể được chia thành ba loại: các yếu tố tự nhiên, yếu tố văn hóa xã hội và kinh tế. Ngoài các yếu tố văn hóa xã hội, đặc điểm địa mạo của nơi ở vị trí cũng có tác động đến cấu trúc nhà ở, như một yếu tố tự nhiên. Đặc biệt, khi hình thành truyền thống những ngôi nhà là cội nguồn của lịch sử và văn hóa nền tảng được kiểm tra, có thể thấy rằng mối quan hệ của nhà ở môi trường xã hội và nhân văn có một vai trò hiệu quả trong cấu trúc của các ngôi nhà [2].

Oliver cho rằng các ngôi nhà thường được xây dựng bởi các thành viên trong gia đình và thợ thủ công thường với sự trợ giúp từ bạn bè và hàng xóm. Những người đó đều sử dụng công nghệ và công cụ đơn giản [3]. Chuyên môn hóa trong các ngôi nhà truyền thống làm phong phú

thêm các nguồn lực và công nghệ. Trong thế giới hiện đại, nhà ở truyền thống đang biến mất nhanh chóng hoặc là một chủ đề để thúc đẩy thay đổi xã hội. Kiến thức về nhà ở truyền thống trong quá khứ đã được phát triển trong một thời gian dài tích lũy kinh nghiệm. Những người đang xây dựng nhà truyền thống đang đối phó với các vấn đề có tính đến một thời gian dài kinh nghiệm. Ví dụ, kinh nghiệm trong các cấu trúc gỗ được áp dụng cho các cấu trúc bê tông có khả năng phục vụ cùng một mục đích [4].

Sareth Lek cho rằng người Khmer đã thiết kế và xây dựng những không gian này ở các cấp độ khác nhau tùy thuộc vào chức năng của từng không gian phòng. Hai phần ba dân số Khmer đang sống ở lưu vực sông. Nhà sàn của những ngôi nhà đầu tiên được đặt sâu xuống đất khoảng một mét [5]. Người Khmer dùng gỗ để sử dụng cho nền của sàn là chất lượng tốt, có sức chịu lực mạnh mẽ và chống nước, độ ẩm, mối mọt. Tác giả cho rằng tại vùng đất người Khmer ở rất phổ biến gỗ và dễ tìm. Hầu hết nhà ở của người Khmer đều sử dụng gỗ, ngoại trừ các ngôi đền được xây dựng chủ yếu bằng đá. Hiện nay, trong quá trình hiện đại hóa thì có nhiều vật liệu xây dựng thay thế cho gỗ và những ngôi nhà bằng gỗ đã gần như biến mất trong khu vực thành thị. Theo đó, nhà ở của người Khmer cũng dần biến đổi hình dạng theo những vật liệu mới [6]. Một số kiểu nhà Khmer thay đổi hình dáng từ hình dạng mái bắt đầu từ hình dạng đầu hồi đơn giản đến hình dạng hông phức tạp bằng những vật liệu mới.

Huyện Tịnh Biên có đường biên giới chung với Vương quốc Campuchia dài khoảng 22km và có lợi thế, tiềm năng rất lớn để phát triển kinh tế cửa khẩu. Đồng thời, cộng đồng người Khmer tại huyện Tịnh Biên có điều kiện thuận lợi trong việc trao đổi kinh tế - xã hội - văn hóa với người Khmer tại Campuchia. Ngày 25/05/2018, Bộ Xây dựng tổ chức Hội nghị thẩm định Đề án đề nghị công nhận đô thị Tịnh Biên mở rộng, tỉnh An Giang đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV. Huyện Tịnh Biên là huyện có dân số người Khmer đông

thứ 2 toàn tỉnh, toàn huyện có 36,277 người Khmer với 122,734 người toàn dân số của huyện Tịnh Biên chiếm tỷ lệ là 28.7% [7].

3. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN HÌNH THÁI HỌC

Ở một số nước châu Âu, vào những năm 1940 người Ý đã nghiên cứu về hình thái học, dẫn đầu là các nghiên cứu của Saverio Muratori. Sau đó là vào năm 1960, những người Pháp dựa trên phân tích hình thái học cấu trúc không gian đô thị lịch sử để phát triển cấu trúc mới. Trong khi ở các nước Anh, Mỹ với các công trình nghiên cứu của Conzen, K. Lynch, R. Trancik..., cấu trúc không gian đô thị được nghiên cứu và phát triển dựa trên phân tích hình ảnh đô thị.

Hình thái học nghiên cứu những cách thức hình thành nên hình khối của vật thể, việc phân tích dựa trên sự phân loại học - kết quả của một quá trình đánh giá mang tính định tính và định lượng. Hình thái kiến trúc là quá trình hình thành và biến đổi của môi trường hình thể của kiến trúc. Hình thái học kiến trúc là phương pháp nghiên cứu quá trình hình thành và biến đổi của môi trường hình thể kiến trúc bằng việc sử dụng nhiều tiêu chí đánh giá về hình thái. Phương pháp này cho phép tổng hợp và phân tích một nhóm các đối tượng kiến trúc cần nghiên cứu để hiểu rõ sự hình thành cũng như đặc điểm của chúng trong các giai đoạn phát triển nhất định.

Phương pháp nghiên cứu phân tích hình thái học nghiên cứu những quá trình hình thành và biến đổi của môi trường hình thể kiến trúc. Bằng việc sử dụng tiêu chí đánh giá (critere) về hình thái, phương pháp này cho phép tổng hợp và phân tích một nhóm các đối tượng kiến trúc cần nghiên cứu để hiểu rõ sự hình thành cũng như các đặc điểm của chúng trong những giai đoạn nhất định. Từ đó, phương pháp này dùng để phân loại học kiến trúc, phân loại tập hợp những đối tượng cùng tính chất vào những nhóm riêng. Đồng thời, các nhóm kiến trúc được thể hiện trong bảng tổng hợp các đặc tính thuộc tính khác nhau. Việc sắp xếp có trật tự, có quy luật các đối tượng sẽ mang tính chất quyết

định trong việc hợp nhóm những cái giống nhau và phân tích những cái khác nhau. Đặc biệt phương pháp này được sử dụng trong phân tích biến đổi (transformation) của những công trình kiến trúc [8].

Đồng thời, phương pháp hình thái học nghiên cứu hình dáng và cấu trúc của một hay nhiều vật thể kiến trúc ở bốn mức độ áp dụng chính là đối với từng đơn vị ở, đối với từng khu ở, đối với từng đô thị và đối với một lãnh thổ. Ở quy mô nhỏ nhất, áp dụng vào việc tìm hiểu cấu trúc hình học và không gian của từng công trình, qua đó chỉ ra đặc tính của công trình, nghĩa là hiểu được cấu thành của một công trình do con người tạo nên công trình đó. Bằng việc sử dụng những tiêu chí đánh giá về hình học và mối quan hệ tương đối giữa các thành phần kiến trúc, phương pháp này cho phép phân tích và tổng hợp một cách hiệu quả trong nghiên cứu về hình thái nhà ở, hình thái đô thị và các quá trình phát triển của đô thị.

Phương pháp này hướng đến việc chỉ định và hợp nhóm những đối tượng nghiên cứu bất kỳ bằng việc xác định những đối tượng có tính chất tương đồng về mặt hình học, vị trí địa lý, vị trí tương đối với nhau hoặc có mối liên hệ về thời gian như cùng một giai đoạn lịch sử. Ngoài ra, còn có nhiều kiểu phân tích khác nhau dựa trên mức độ của công trình kiến trúc, chức năng sử dụng vào hình thức cấu thành nên công trình kiến trúc. Tác giả sử dụng hình thái học trong phân tích và tổng hợp nghiên cứu về hình thái cư trú của người Khmer, đặc biệt là hình thái kiến trúc nhà ở, không gian bên ngoài nhà ở.

Từ đó, kết quả phân tích sẽ chỉ ra các đặc điểm biến đổi hình thái nhà ở qua từng giai đoạn phát triển và chứng minh sự ràng buộc giữa hình thức và công năng giữa các loại hình nhà ở khác nhau của người Khmer. Hình thái nhà ở của người Khmer được xem xét từ các thành phần cấu thành nên công trình, bao gồm các yếu tố cơ bản như yếu tố tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội, lịch sử, ... có vai trò quyết định cũng như ảnh hưởng đến kiến trúc nhà ở của người

Khmer, chẳng hạn như các yếu tố cơ bản sẽ tác động đến vị trí xây dựng, hình thức kiến trúc, tổ chức không gian của kiến trúc từ đó sẽ quyết định hình thái của nhà ở.

4. THỰC TRẠNG NHÀ Ở NGƯỜI KHMER TẠI KHU VỰC NGHIÊN CỨU

Mô hình định cư của cộng đồng Khmer phản ánh môi trường riêng biệt nơi mỗi dân cư sống ở đây: cồn cát, cồn sông, sông nước ngọt, sông nước mặn, núi ngập nước, núi cao và vùng cao. Đặc biệt, ngôi chùa Phật giáo luôn xuất hiện ở xung quanh các khu vực định cư của người Khmer [9].

Trước chiến tranh Biên giới Tây Nam (1978) diễn ra, phần lớn nhà ở truyền thống của người Khmer tại An Giang là nhà sàn. Từ năm 1978 đến năm 1989, chiến tranh Tây Nam diễn ra, sau khi quân đội Pol Pot tiến vào tỉnh An Giang thì đã tàn phá, đốt hết nhà của người dân đang sinh sống tại đây, từ đó đã làm mất đi kiểu nhà sàn truyền thống của người Khmer. Sau khi chiến tranh kết thúc, người Khmer đã dần chuyển sang nhà đất và một số căn nhà được cải biên từ nhà sàn truyền thống.

Bảng 1. Loại hình nhà ở tại huyện Tịnh Biên

Loại nhà	SL	%
Nhà sàn	4	2.7
Nhà nền đất	146	97.3
Tổng	150	100

4.1. Nhà sàn của người Khmer

Nhà sàn của người Khmer ở An Giang được xây dựng với kết cấu khung liên cột chịu lực, chân sàn cao, mái dốc. Nhà được xây dựng theo hình khối chữ nhật có hai mái và đôi khi có ba hoặc bốn mái, đầu hồi đưa ra phía đường. Hệ thống mái cấu tạo thường hai hoặc ba nóc và mái thường lợp bằng ngói hoặc lá. Nhà có sàn cao khoảng 2 - 2.5m. Nhà thường đặt theo hướng Đông Tây. Cầu thang được bắt thẳng từ mặt đất lên cửa cái. Nhà có ba gian, nhiều chức năng sử dụng. Nhà đa số được làm bằng gỗ và ván, có mái hiên đưa ra khỏi mặt tường và có ván chắn thấp xuống để chống nước mưa. Cụ thể trong cùng là góc chứa nông sản, hai bên là phòng của con cháu - hướng

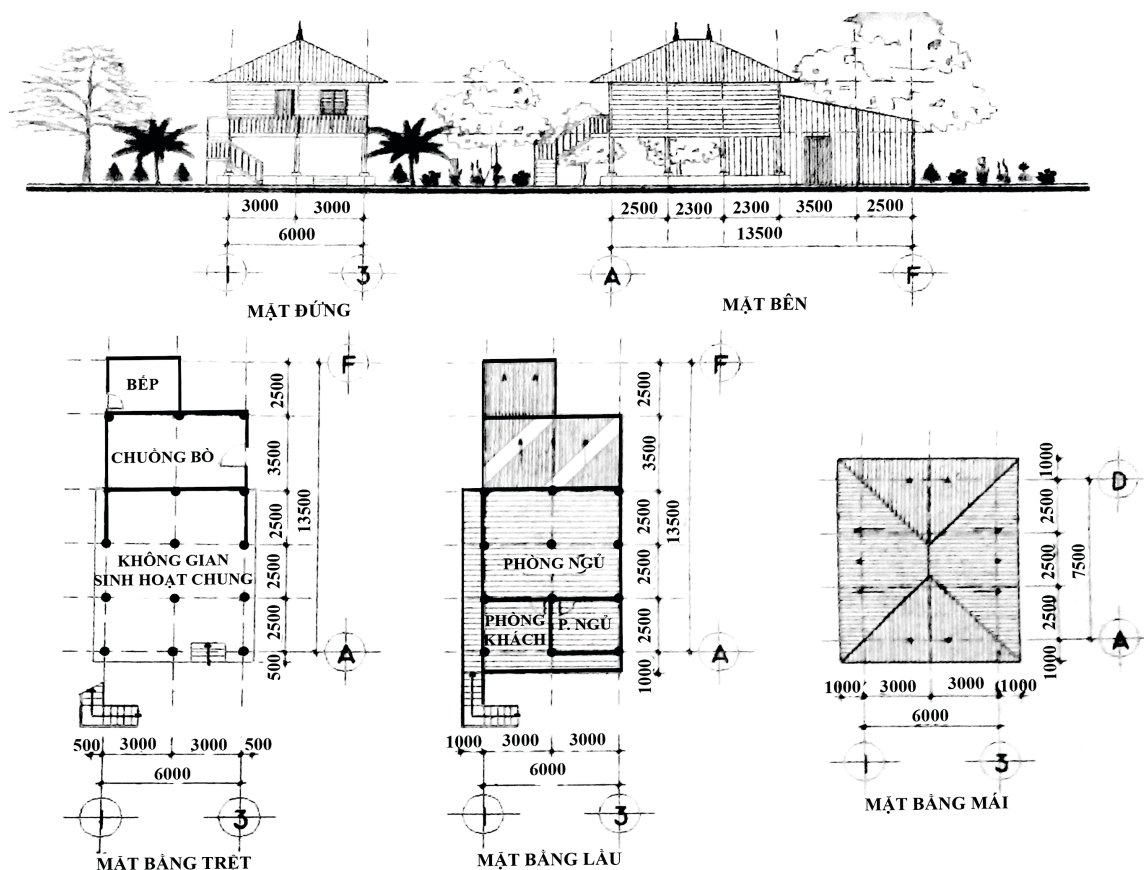
mặt trời lặn; gian giữa của ông bà - hướng mặt trời mọc, thể hiện sự tôn kính của các thành viên trong gia đình dành cho người lớn tuổi. Dưới sàn là nơi chứa các vật dụng sinh hoạt và công cụ lao động, sản xuất... Đặc biệt, không gian làm bếp trong nhà sàn của người Khmer được bố trí tách riêng bên ngoài để khói không làm đen nhà. Phần sau cùng là có bố trí chuồng bò gần với gian chính và không hợp vệ sinh.

4.2. Nhà nền đất

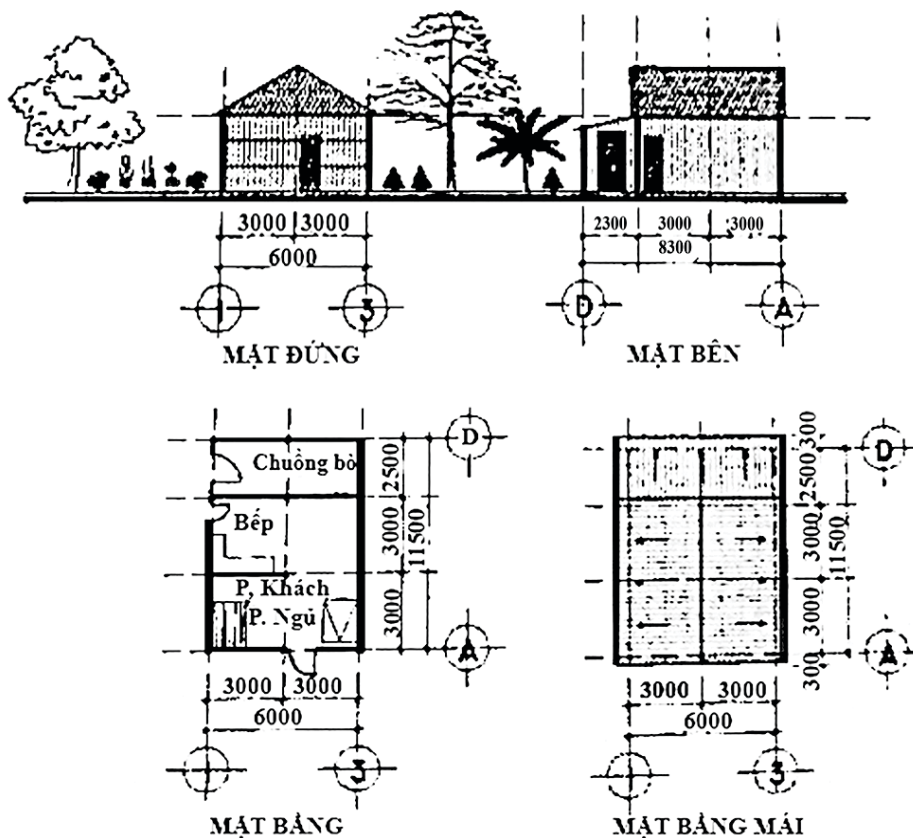
Từ khoảng nửa thế kỷ nay, tỷ lệ người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long phần lớn cư trú dưới loại hình nhà đất. Hiện nay (2021), nhà đất của người Khmer có 3 kiểu nhà, gồm kiểu nhà 1 tầng, nhà cao tầng (2 tầng trở lên) và nhà tạm. Cụ thể như sau:

Nhà cao tầng là loại hình nhà ở có chiều rộng (hay chiều ngang) nhỏ hơn nhiều lần so với chiều dài (chiều sâu). Nhà thường được xây dựng theo dạng hình chữ nhật và theo dạng hình ống và thường tập trung xây dựng ở dọc giao thông. Các ngôi nhà ống thường có chiều rộng từ 4 - 6m, chiều dài từ 10 - 20m, xây cao 1 - 3 tầng, có mái bằng hoặc mái dốc. Mặt tiền tầng 1 có cửa chính lớn, không có cửa sổ. Không gian sử dụng ở tầng 1 để kinh doanh, còn tầng 2 - 3 là nơi sinh hoạt chính của gia đình.

Nhà một tầng là loại hình nhà được xây dựng với thiết kế chỉ có 1 tầng. Nhà có diện tích nhỏ. Khung chịu lực được làm bằng gạch hoặc gỗ. Vật liệu sử dụng có chất lượng trung bình: tường bao bằng gạch (có 2 loại gạch là 11cm hoặc 22cm). Mái nhà lợp ngói hoặc tôn. Bên trong nhà thấp tầng được bố trí không gian sinh hoạt cũng như cách bài trí khá đơn giản. Nhà của người Khmer thường được chia thành hai phần theo chiều ngang, một phần làm nơi ở, một phần dành cho bếp núc và chuồng bò. Phần dành để ở lại chia thành hai phần theo chiều dọc. Phía trước, ở giữa kê bàn ghế tiếp khách, bên cạnh thường có một chiếc tủ kính, bày một vài vật lưu niệm. Sau bộ bàn ghế tiếp khách là bàn thờ tổ tiên và thờ Phật. Tiếp đến là nơi bố trí phòng ngủ của người trong hộ, được bố trí phân biệt giữa phòng ngủ của bố mẹ và con cái, giữa người nam và người nữ. Phía sau là nhà kho dành cất lương thực, nông cụ và chuồng bò.



Hình 1. Ảnh minh họa nhà sàn của người Khmer tại An Giang



Hình 2. Ảnh minh họa nhà một tầng của người Khmer An Giang

Việc bài trí không gian sinh hoạt trong các gia đình người Khmer đã thể hiện rõ nét tính cách dân tộc và đặc điểm kinh tế xã hội. Căn nhà là nơi trú ngụ cho cả gia đình với sự sắp xếp rõ ràng cho hai phái nam và nữ được bố trí riêng biệt với nhau. Nhà trên vừa là nơi thể hiện chức năng tín ngưỡng và là nơi giao tế xã hội. Nhà kho thể hiện đầy đủ cho nếp sinh hoạt của cư dân nông nghiệp.

Nhà tạm là loại nhà được chính quyền địa phương cấp cho người Khmer thuộc đối tượng là hộ được cấp đất ở, cần ưu tiên hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20/07/2004 của Thủ tướng Chính phủ. Nhà ở

được Nhà nước hỗ trợ nguồn vốn hoặc vận động nguồn lực xã hội để cất nhà, đảm bảo hộ nghèo người Khmer có đất ở và nhà ở ổn định lâu dài. Đây là loại hình nhà được xây dựng sơ sài, thời hạn sử dụng ngắn. Trong các cấp nhà, đây là loại nhà có giá trị và tiện nghi sử dụng thấp nhất. Kết cấu của nhà tạm cụ thể như kết cấu khung chịu lực được làm từ những vật liệu chịu lực thấp như gỗ, tre, ... Các điều kiện và tiện nghi sinh hoạt chỉ đạt ở mức thấp. Trong nhà không có phòng, Nhà nước chỉ xây dựng cột bê tông, vách tôn bao bọc xung quanh, cửa ra vào. Người dân tự lấy vải, tấm nilon để che phòng ngủ hoặc tự làm vách ván để phân biệt giữa nhà trước và nhà sau.



(a) Nhà sàn

*Cấu trúc: nhà sàn, có hai mái, có hai tầng.
Chức năng: nhà ở, sản xuất nông nghiệp hạn chế, chủ yếu lưu trữ nông sản.*



(b) Nhà đất - Nhà cao tầng

*Cấu trúc: dạng nhà ống, nhà thường có 2 - 3 tầng, kiến trúc hiện đại kiểu nhà ống.
Chức năng: nhà ở và kinh doanh.*



(c) Nhà thấp tầng

*Cấu trúc: nhà thấp tầng.
Chức năng: nhà ở, sản xuất công nghiệp, lưu trữ nông sản, kinh doanh nhỏ (thường bán tạp hóa, quán ăn nhỏ).*



(d) Nhà tạm

*Cấu trúc: nhà thấp tầng, đơn sơ.
Chức năng: nhà ở.*

Hình 3. Phân loại nhà ở theo cấu trúc và chức năng nhà ở

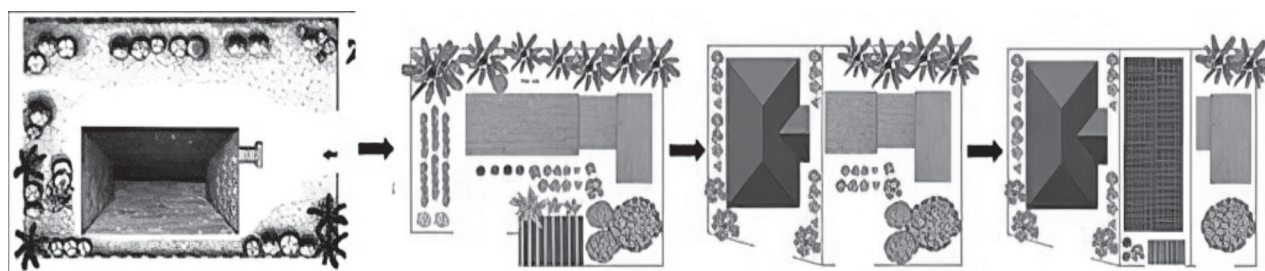
5. PHÂN TÍCH BIẾN ĐỔI HÌNH THÁI NHÀ Ở CỦA NGƯỜI KHMER

Những thay đổi dù ở mặt tiêu cực hay tích cực đều ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của kiến trúc nhà sàn truyền thống của người Khmer. Việc sử dụng kết cấu bê tông thay cho kết cấu gỗ là một xu hướng tất yếu, phù hợp với sự thay đổi của kinh tế - xã hội. Tuy nhiên việc thay đổi vật liệu và thay đổi kiểu dáng cột từ tròn sang vuông đã làm thay đổi hình dáng kiến trúc truyền thống. Việc xử lý vật liệu mới còn chưa tốt, thô kệch và chưa được chú trọng. Các chi tiết lan can, cửa, thang dùng các vật liệu inox, xi măng là những thích ứng, tiếp thu vật liệu mới. Tuy nhiên chưa có những thiết kế sử dụng vật liệu mới phù hợp, sự lai tạp làm mất bản sắc văn hóa của ngôi nhà. Sử dụng vật liệu xây dựng mới là vấn đề tất yếu phải có trong thời đại ngày nay. Tuy nhiên, cách tiếp ứng để hòa hợp với kiến trúc truyền thống vẫn còn là một khó khăn chưa giải quyết được.

Vấn đề khiến kiến trúc nhà sàn bị thay đổi về hình dáng và tính chất lớn nhất chính là việc xây dựng tầng trệt thành không gian sử dụng cố định. Xu hướng xây kín tầng trệt khiến nhà sàn có dáng vẻ như nhà trệt. Mặc dù phần trệt chỉ được dựng kín bằng vách đơn giản, vẫn còn để lộ cột, tuy nhiên dáng vẻ nhà sàn đã không còn

được nguyên vẹn và tính linh hoạt trong sử dụng công năng cũng không còn nữa. Việc xây kín tầng trệt để dùng làm không gian công năng trong nhà như khách, bếp đã khiến phần nhà sàn bên trên bí bách, nóng bức, mất đi yếu tố thông gió tự nhiên. Nghĩa là làm mất đi đặc tính thích ứng với khí hậu của nhà sàn. Hiện nay, phần cột lộ thiên của ngôi nhà đã được dựng kín thành một không gian công năng thì bố cục không gian của phần nhà sàn bên trên cũng phải có sự thay đổi. Tính truyền thống trong sinh hoạt văn hóa cũng mất dần theo. Phần mái tuy vẫn duy trì mái dốc theo mô tuýp truyền thống.

Đối với nhà sàn truyền thống của người Khmer có phần khoảng không gian sân rộng trước nhà và trồng nhiều loại cây khác nhau. Sân là không gian như một khu vực mở để phục vụ các sinh hoạt hằng ngày và sinh hoạt tôn giáo trong gia đình. Bên cạnh đó, không gian sân bên ngoài nhà ở biến đổi theo hướng giảm dần chủ yếu do diện tích khu đất của hộ gia đình có xu hướng giảm. Theo ý kiến của các hộ gia đình được khảo sát, so với trước đây diện tích khu đất của các hộ gia đình có giảm xuống. Một số hộ bán đất hoặc tách chia ra cho con cái trong gia đình. Sự thay đổi về cấu trúc không gian nhà ở theo thời gian được mô tả như hình bên dưới:



Hình 4. Biến đổi không gian ngoài ngôi nhà

Bảng 2 cho thấy rằng vào năm 2000 không gian sân trước (64.67%), sân sau (61.33%), không gian vườn (54.67%) có tỷ lệ xuất hiện cao tại các hộ gia đình. Vào thời điểm này, không gian nơi sản xuất, kinh doanh buôn bán trong hộ gia đình có tỷ lệ xuất hiện thấp nhất chỉ chiếm 28.67%. Đến năm 2020, tỷ lệ xuất hiện của nơi sản xuất,

kinh doanh buôn bán trong hộ gia đình có tỷ lệ xuất hiện cao nhất là 74.67%. Sự chuyển đổi nghề nghiệp đã làm biến đổi không gian bên ngoài nhà ở người Khmer thành nơi kinh doanh để phù hợp biến đổi xã hội. Đồng thời, các không gian như sân trước, sân sau và vườn xung quanh nhà ở đang giảm diện tích.

Theo khảo sát tại khu vực nghiên cứu, có 5 không gian chức năng bên trong của một nhà ở được người dân lựa chọn có xuất hiện trong một không gian cư trú, bao gồm phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp, nhà vệ sinh và nơi chăn nuôi gia súc.

Theo khảo sát từ 150 hộ gia đình về sự xuất hiện và thay đổi của các không gian chức năng bên trong nhà ở tại hai thời điểm năm 2000 và năm 2020, kết quả phân tích được thể hiện trong Bảng 3.

Bảng 2. Tỷ lệ thay đổi không gian ngoài nhà từ 2000 - 2020

Loại không gian	Số hộ trả lời	Tỷ lệ xuất hiện		Tỷ lệ không gian thay đổi 2000 - 2020			Tỷ lệ thay đổi trung bình
		2005	2020	Tổng cộng	Tăng	Giảm	
Sân trước	150	97	44	80	23	57	-22.67%
	100.00%	64.67%	29.33%	53.33%	15.33%	38.00%	
Sân sau	150	92	49	81	17	64	-41.33%
	100.00%	61.33%	32.67%	54.00%	11.33%	42.67%	
Vườn	150	82	56	74	9	65	-47.33%
	100.00%	54.67%	37.33%	49.33%	6.00%	43.33%	
Nơi sản xuất, kinh doanh	150	43	112	79	67	12	36.67%
	100.00%	28.67%	74.67%	52.67%	44.67%	8.00%	

Bảng 3. Tỷ lệ thay đổi không gian trong nhà từ 2000 - 2020

Loại không gian	Số hộ trả lời	Tỷ lệ xuất hiện		Tỷ lệ không gian thay đổi 2000 - 2020			Tỷ lệ thay đổi trung bình
		2005	2020	Tổng cộng	Tăng	Giảm	
Phòng khách	150	97	44	71	13	58	-29.78%
	100.00%	64.67%	29.33%	47.33%	8.67%	38.67%	
Phòng ngủ	150	92	49	81	17	64	-41.13%
	100.00%	61.33%	32.67%	54.00%	11.33%	42.67%	
Nhà bếp	150	82	98	71	48	23	6.57%
	100.00%	54.67%	65.33%	47.33%	32.00%	15.33%	
Nhà vệ sinh	150	54	77	100	67	33	22.47%
	100.00%	36.00%	51.33%	66.67%	44.67%	22.00%	
Nơi chăn nuôi	150	76	74	43	8	35	-17.94%
	100.00%	50.67%	49.33%	28.67%	5.33%	23.33%	

Bảng 3 cho thấy vào năm 2000, các không gian như phòng khách (64.67%), phòng ngủ (61.33%), nhà bếp (54.67%), nơi chăn nuôi (50.67%) đều có tỷ lệ xuất hiện cao. Chỉ có không gian nhà vệ sinh là có tỷ lệ xuất hiện thấp (36.00%). Nhưng đến năm 2020, các không gian bên trong ngôi nhà có sự thay đổi rõ, tỷ lệ xuất hiện của phòng khách (29.33%), phòng ngủ (32.67%), nơi chăn nuôi (49.33%) tỷ lệ xuất hiện giảm so với năm 2005. Nguyên nhân là các hộ gia đình người Khmer họ không phân biệt giữa phòng ngủ với phòng khách, họ có thể sử dụng phòng khách vào ban ngày đến đêm lại sử dụng làm để ngủ. Theo những hộ gia đình tại khu vực khảo sát, nơi chăn nuôi giảm là do người dân đã giảm nuôi bò tại nhà hoặc hộ gia đình đã chuyển đổi sang buôn bán.

Ngoài ra, tỷ lệ xuất hiện của nhà bếp (65.33%) và nhà vệ sinh (51.33%) vào năm 2020 tăng so với năm 2000. Trong giai đoạn nghiên cứu, chỉ có 32% các hộ gia đình có các không gian bên trong nhà thay đổi (xuất hiện mới hoặc không sử dụng). So với trước đây, nhà của người Khmer thoáng hơn nhiều, làm phòng khách lớn hơn hiện tại. Sau đó, một số hộ gia đình đã điều chỉnh và sửa lại phòng khách để thuận tiện buôn bán. Đồng thời, họ cũng sửa nhà bếp và nhà vệ sinh nữa, lát gạch bông và nền nhà cũng được nâng lên cao hơn so với trước.

6. CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆC BIẾN ĐỔI NHÀ Ở

Các yếu tố ảnh hưởng đến sự biến đổi hình thái cư trú của người Khmer có thể được xác định không chỉ bao gồm một yếu tố đơn lẻ, mà bao gồm nhiều yếu tố. Các yếu tố này có thể được phân thành ba loại: kinh tế, giao lưu văn hóa, các yếu tố xã hội. Các yếu tố đó đã đóng vai trò quan trọng trong mọi thay đổi của hình thái nhà ở. Ngôi nhà truyền thống của người Khmer phải linh hoạt với những thay đổi của xã hội và phù hợp với lối sống hiện tại.

6.1. Kinh tế

Trước kia, người dân chủ yếu sản xuất nông

NGHIỆP, bên cạnh đó có thể tăng gia sản xuất trồng trọt chăn nuôi tại nhà, làm các nghề thủ công dệt vải.... Nhà ở để phục vụ cho các hoạt động trên thường có sân rộng để phơi nông sản và để làm các nghề phụ khác, không gian cư trú rộng rãi và thoáng đãng. Tại các gia đình làm nghề thủ công, nhà ở còn có khu phụ dành riêng kết hợp với sân chung để làm nghề. Xu hướng chung người dân chuyển đổi cơ cấu sản xuất từ nông nghiệp sang các loại hình kinh tế khác. Số lượng người dân sống bằng nghề nông giảm đi, ngôi nhà truyền thống ban đầu phục vụ cho mục đích nông nghiệp được thay đổi dưới các hình thức tổ chức không gian khác nhau sao cho phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế của hộ gia đình.

Việc biến đổi hoặc chuyển đổi các chức năng của ngôi nhà phải linh hoạt và đồng nhất trong việc thay thế kiểu không gian cụ thể để phù hợp công năng phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế của hộ gia đình. Sự biến đổi hoặc chuyển đổi này bị ảnh hưởng bởi nhu cầu sử dụng chức năng kinh tế của ngôi nhà ngày càng tăng để phát triển về lợi ích kinh tế, nâng cao thu nhập của người dân, phù hợp với việc chuyển đổi loại hình kinh tế tại địa phương, tạo cho người dân có cuộc sống tiện lợi.

Trong điều kiện phát triển kinh tế hiện nay của huyện Tịnh Biên nói riêng và tỉnh An Giang nói chung, các quy định trong việc chuyển đổi hoặc đổi mới công năng của nhà truyền thống không có quy định cụ thể, từ đó đã dẫn đến một số đặc điểm không gian của nhà truyền thống bị mất hoặc bị sử dụng ở mục đích khác. Có thể nói, áp lực chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành nghề trong gia đình để nâng cao thu nhập của các thành viên gia đình nhằm tạo điều kiện sống tốt hơn là những nguyên nhân chính thúc đẩy sự biến đổi nhà ở truyền thống trong thời đại kinh tế thị trường hiện nay.

6.2. Giao thoa văn hóa

Hiện nay (2021), hiện tượng sinh sống quần cư và xen cư giữa người Kinh, Khmer, Hoa, Chăm

ngày càng phổ biến. Người Khmer sống tập trung xen lẫn cùng với các dân tộc khác nên cũng rất khó phân biệt đâu là nhà người Việt, nhà của người Hoa và đâu là nhà của người Khmer. Đồng thời, khi người Kinh, Hoa, Chăm đến di cư tại khu vực An Giang để sinh sống, họ đã đem theo cả một nền văn hóa của dân tộc họ vào. Cụ thể, người Khmer thay đổi cách cư trú trong loại hình nhà sàn truyền thống của họ bằng cư trú trong nhà đất như người Kinh, người Hoa. Người Khmer cũng bắt đầu dần quen thuộc với loại hình cư trú trong nhà đất và trang trí nội thất dần dần cũng giống như người Việt.

Đồng thời vào những năm 1960, khi người Hoa đến vùng đất An Giang định cư, họ đang mang đến ngôi ống, ngôi âm dương, ngôi liệt dùng để lợp mái nhà của người Hoa đến vùng đất này và được người Khmer áp dụng vào trong xây dựng nhà của họ. Những loại ngôi thường lợp thành hai lớp và viên trên được xếp chồng lên hai phần ba viên dưới. Ngoài ra tại một số hộ gia đình Khmer lai Hoa, ngoài bàn thờ tổ tiên, người ta còn đặt thêm bàn thờ “Thần tài” và “Thổ địa” ở dưới đất nơi một góc nhà, ... Những sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo kể trên trong nhà ở của người Khmer tại An Giang phần nào phản ánh gián tiếp mối quan hệ văn hóa đậm nét giữa ba dân tộc Việt, Khmer, Hoa.

6.3. Xã hội

Yếu tố tác động cuối cùng là khía cạnh xã hội. Hiện nay, lối sống truyền thống đang thay đổi sang lối sống hiện đại theo hướng công nghiệp hóa. Trong mỗi thời kỳ xã hội khác nhau, mỗi giai đoạn khác nhau thì những cấu trúc trong gia đình của người Khmer (từ gia đình nhiều thế hệ chuyển sang gia đình hai hoặc ba thế hệ) có sự biến đổi phù hợp với sự phát triển chung, khi có sự thay đổi của thiết chế này thì kéo theo sự thay đổi của các thiết chế khác. Mỗi thiết chế trong cấu trúc thiết chế xã hội chung đều đảm nhận một chức năng nhất định và ảnh hưởng đến những biến đổi về hình thái nhà ở. Đồng thời, xã hội là một thể thống nhất, trong xã hội

diễn ra mọi hoạt động, trong xã hội luôn luôn có sự vận động biến đổi, sự biến đổi của một yếu tố nào đó trong xã hội sẽ thay đổi các yếu tố khác dù lớn hay nhỏ. Sự biến đổi về tổ chức không gian cư trú được giải thích theo sự biến đổi cấu trúc và chức năng [10].

Khi cấu trúc của một tổ chức xã hội có những sự thay đổi nhất định, cấu trúc của bản thân nó sẽ phải thay đổi và những loại hình phục vụ nó cũng thay đổi theo kể cả về cấu trúc hay chức năng cho phù hợp. Một đơn vị gia đình truyền thống có chức năng là một đơn vị sinh sản, đơn vị sản xuất độc lập, là tổ chức giáo dục văn hóa ban đầu, là một thiết chế xã hội trong cộng đồng. Với một tổ chức đa chức năng đòi hỏi không gian cư trú phải lớn, có nhiều không gian chức năng phục vụ các yêu cầu của các thành viên trong gia đình.

7. KẾT LUẬN

Sự biến đổi của những ngôi nhà truyền thống của người Khmer tại tỉnh An Giang đã được thực hiện để phù hợp với các chức năng mới và phù hợp với loại kinh tế của gia đình, thông qua cải tiến một phần hoặc tái cấu trúc, vì có một mức độ linh hoạt nhất định trong quá trình thực hiện các nhu cầu hiện tại của cư dân. Hiện nay, nhà ở và không gian cư trú của người được thiết kế phù hợp với lối sống, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội.

Bài viết này cũng cho thấy sự chuyển đổi của những ngôi nhà truyền thống không chỉ phụ thuộc vào một yếu tố duy nhất, mà là một số yếu tố, trong đó toàn cầu hóa, quy định, nền kinh tế, và các yếu tố khía cạnh xã hội đóng một vai trò quan trọng. Tác động của toàn cầu hóa và ảnh hưởng của khái niệm hiện đại về xã hội tiêu dùng có ảnh hưởng đến mọi xã hội. Các cư dân của các xã hội truyền thống duy trì văn hóa lịch sử và các giá trị. Những ngôi nhà truyền thống của người Khmer bằng gỗ, nằm trên cọc gỗ với mái lợp bằng gỗ và cỏ tranh, được xây dựng cao trên mặt đất bằng những cột gỗ cứng đâm vào đất hoặc

trên đá. Họ đã có một không gian mở có thể được sử dụng để giao tiếp xã hội và như một không gian đa năng. Chức năng ngôi nhà là đồng nhất, với việc sử dụng không gian linh hoạt hơn và xây dựng năng động và linh hoạt. Ngược lại, những ngôi nhà được chuyển đổi thể hiện sự kết hợp của những ngôi nhà cũ xây dựng truyền thống và kỹ thuật xây dựng hiện đại, không phù

hợp với lối sống hiện tại và điều kiện trong nước.

Những ngôi nhà được biến đổi là sự tích hợp của gạch và vật liệu bằng gỗ, mái lợp ngói mũi đất. Tầng trệt tường gạch có trát vữa, tầng hai bằng gỗ tường và mái lợp ngói đất sét. Không gian tầng trệt là nhiều ngăn và khép kín hơn, riêng tư hơn, cung cấp các kiểu không gian ngày càng cụ thể và được xây dựng kỹ lưỡng hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] A. Rapoport, *House Form and Culture*, 1969, U.S.A: Prentice-Hall Inc.
- [2] A. Rapoport, "Culture and the Built Form: A Reconsideration", *Keynote paper on Built Form and Culture Research*, 1984, University of Kansas Lawrence: 18-20.
- [3]. Oliver, *Built to Meet Needs: Cultural Issues in Vernacular Architecture*, 1990, Architectural Press, ISBN-10: 0750666579.
- [4]. R. J. Lawrence, *Housing, house, and homes: design theory, Research and Practice*, 1987, London: John Wiley and Sons Ltd.
- [5] Sareth Lek, "Evolution of the Khmer architecture", *Asia-Pacific Traditional Arts Forum (9-12 Oct 2000): Proceedings for Symposium*, 2000, National Center for Traditional Arts, Taiwan, ISBN: 9570108800, 9789570108804.
- [6] Seo Ryeong Ju (Author), *Southeast Asian Houses: Expanding Tradition*, 2017, Seoul Selection, ISBN-10: 1624120954.
- [7] Cục thống kê tỉnh An Giang, *Niên giám thống kê An Giang*, 2020, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [8] N. L. Minh, *Phương Pháp hình thái học trong kiến trúc*, 2007, Université Laval, Canada.
- [9] Philip Taylor, *The Khmer Lands of Vietnam: Environment, Cosmology and Sovereignty*, 2014, University of Hawaii Press, ISBN-10: 0824846737.
- [10] R. J. Lawrence, "House Form and Culture: What have we Learnt in Thirty Years?" In K. D. Moore (Ed.), *Culture-Meaning-Architecture: Critical Reflections on the Work of Amos Rapoport*, 2000, Aldershot: Ashgate.

Transformation of house morphology Khmer people community in Tinh Bien district, An Giang province

Vuong Quoc Trung

ABSTRACT

Urbanization has changed socio-economically over the past decade, whereby people adapt their homes to suit their needs and desires to match the evolving needs of their economy, socio-economic. In this article, the author wants to identify and analyze the process of changing the traditional housing form of the Khmer people and its impacting factors on the transformation and adaptation to the modernization trend. The article also points out that the transformation of a traditional house depends not only on a single factor, but also on several factors, including economic factors, cultural exchanges and social changes. The association plays an important role in the changes in the

traditional housing patterns of the Khmer. During the transition period, a new form of Khmer housing emerged, in which living spaces are classified according to the general function of the house and there is a harmony between human needs.

Keywords: *transformation, housing morphology, Khmer houses, Khmer people, architectural morphology*

Received: 30/09/2021

Revised: 21/10/2021

Accepted for publication: 24/10/2021